

BIỂU THEO DÕI CHẤT LƯỢNG KHÍ THẢI
THEO HỆ THỐNG QUAN TRẮC TỰ ĐỘNG, LIÊN TỤC

Lò hơi Động lực; Lò hơi Thu hồi; Lò hơi Công nghiệp

Ngày/...tháng.../...năm 2022. Ca: B1.../....

Ca	Kết quả	Lưu lượng	Bụi tổng	O ₂ (%)	CO	SO ₂	NO _x	Áp suất	Nhiệt độ	Ký và ghi rõ họ tên	Ghi chú
		(m ³ /h)	(mg/Nm ³)		(mg/Nm ³)	(mg/Nm ³)	(mg/Nm ³)	(kPa)	(°C)		
		-	≤ 240	-	≤ 1.200	≤ 600	≤ 1.020	-	-		
Sáng	Giá trị trung bình theo ca	96729	22,2	16,2	38,3	1,8	20,3	169,5	143,3	Huy Nguyễn Lạc	
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1										
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2										
Chiều	Giá trị trung bình theo ca	96977	22,0	16,2	35,2	1,9	18,3	169,5	143,0	Hoàng Ngọc Tuấn	
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1										
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2										
Đêm	Giá trị trung bình theo ca	97314,5	22,1	15,8	29,5	1,4	26,5	159,3	142,3	Huy N.Q. Huy	
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1										
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2										
Giá trị trung bình ngày:		96842	22,0	16,2	34,1	1,8	18,5	169,4	143,0	Trần Việt Hùng	

Ghi chú: "-": Không quy định

- Giá trị trung bình ngày: Là giá trị trung bình ngày tính từ 00 giờ đến 24h.

- Giá trị trung bình trong ca: Là giá trị trung bình cộng tính từ 00 giờ đến khi hết ca làm việc.

- Giá trị trung bình tại thời điểm có sự cố: Là giá trị trung bình cộng tính từ 00 giờ đến thời điểm xảy ra sự cố.

- Quy định mức phạt khi thông số khí thải vượt Quy chuẩn kỹ thuật môi trường cho phép: Theo Điều 6, Điều 20, Nghị định 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ ban hành.

BIỂU THEO DÕI CHẤT LƯỢNG KHÍ THẢI
THEO HỆ THỐNG QUAN TRẮC TỰ ĐỘNG, LIÊN TỤC

Lò hơi Động lực; Lò hơi Thu hồi; Lò hơi Công nghiệp

Ngày ...7...tháng ...3...năm 2024 Ca: B.C.1.D

Ca	Kết quả	Lưu lượng	Bụi tổng	O ₂ (%)	CO	SO ₂	NO _x	Áp suất	Nhiệt độ	Ký và ghi rõ họ tên	Ghi chú
		(m ³ /h)	(mg/Nm ³)		(mg/Nm ³)	(mg/Nm ³)	(mg/Nm ³)	(kPa)	(°C)		
Sáng	Giá trị trung bình theo ca	-	≤ 240	-	≤ 1.200	≤ 600	≤ 1.020	-	-	Nguyễn Trọng Kiên	
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1	22116	26,8	12	728	37,2	570	0,4	75,2		
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2										
Chiều	Giá trị trung bình theo ca	30151	27,9	12	683	40,3	577	0,4	75,2	Nguyễn Trọng Kiên	
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1										
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2										
Đêm	Giá trị trung bình theo ca	38495	29,5	11,3	671	54,7	598	0,4	75,2	Nguyễn Trọng Kiên	
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1										
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2										
Giá trị trung bình ngày:		30254	28,06	11,7	627,3	44,06	581,6	0,4	75,2		

Ghi chú: "-": Không quy định

- Giá trị trung bình ngày: Là giá trị trung bình ngày tính từ 00 giờ đến 24h.

- Giá trị trung bình trong ca: Là giá trị trung bình cộng tính từ 00 giờ đến khi hết ca làm việc.

- Giá trị trung bình tại thời điểm có sự cố: Là giá trị trung bình cộng tính từ 00 giờ đến thời điểm xảy ra sự cố.

- Quy định mức phạt khi thông số khí thải vượt Quy chuẩn kỹ thuật môi trường cho phép: Theo Điều 6, Điều 20, Nghị định 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ ban hành.

BIỂU THEO DÕI CHẤT LƯỢNG KHÍ THẢI
THEO HỆ THỐNG QUAN TRẮC TỰ ĐỘNG, LIÊN TỤC

Lò hơi Động lực; Lò hơi Thu hồi; Lò hơi Công nghiệp

Ngày 07...tháng...3...năm 2020.. Ca:...../...../.....

Ca	Kết quả	Lưu lượng (m ³ /h)	Bụi tổng (mg/Nm ³)	O ₂ (%)	CO (mg/Nm ³)	SO ₂ (mg/Nm ³)	NO _x (mg/Nm ³)	Áp suất (kPa)	Nhiệt độ (°C)	Ký và ghi rõ họ tên	Ghi chú
		-	≤ 240	-	≤ 1.200	≤ 600	≤ 1.020	-	-		
Sáng	Giá trị trung bình theo ca	141602	-	-	50,8	-	-	100,8	-	Châu Quốc Khoa	Thiết bị đo bụi
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1										O ₂ , SO ₂ đang chờ
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2										sc. bảo dưỡng
Chiều	Giá trị trung bình theo ca	142301	-	-	49,8	-	-	101,1	-	Hàn Công Minh	TCTy đang thực
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1										hiện hóa đo
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2										hàng thế
Đêm	Giá trị trung bình theo ca	140250	-	-	43,8	-	-	101,1	-	Châu Quốc Khoa	
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1										
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2										
Giá trị trung bình ngày:		142332	-	-	48,7	-	-	101	-	Hương Văn Sơn	

Ghi chú: "-": Không quy định

- Giá trị trung bình ngày: Là giá trị trung bình ngày tính từ 00 giờ đến 24h.

- Giá trị trung bình trong ca: Là giá trị trung bình cộng tính từ 00 giờ đến khi hết ca làm việc.

- Giá trị trung bình tại thời điểm có sự cố: Là giá trị trung bình cộng tính từ 00 giờ đến thời điểm xảy ra sự cố.

- Quy định mức phạt khi thông số khí thải vượt Quy chuẩn kỹ thuật môi trường cho phép: Theo Điều 6, Điều 20, Nghị định 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ ban hành.